

Bản án số: 26/2023/HS-PT
Ngày 13 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm; Ông Hồ Hữu Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Trần Hoàng M và 03 bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (về sau gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Hoàng M, sinh năm 1977; tại thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: k4, phường V, thành phố V, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Q (chết) và bà Cù Thị S (chết); có vợ là Nguyễn Thị Út L và 03 người con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2003); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 10/7/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc, chấp hành xong hình phạt ngày 16/7/2014. Ngày 29/10/2015 bị Công an phường V, thành phố Vị Thanh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo nộp tiền phạt xong ngày 02/11/2015; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

2. Nguyễn Thị L, sinh năm 1985; tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nơi cư

trú: Ấp 12, xã V, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Hà Thị H; có chồng Trần Văn V (đã ly hôn) và 01 người con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 12/6/2020 bị Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo đã nộp tiền phạt xong ngày 12/6/2020; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

3. Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1966; tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 12, xã V, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Đồng Kim L; có chồng là Phạm Văn T và 04 người con (lớn nhất sinh năm 2088, nhỏ sinh năm 2002); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

4. Trần Kim H, sinh năm 1977; tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 12, xã V, huyện V, tỉnh H; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn U (chết) và bà Trần Thị T (chết) ; có chồng là Nguyễn Thành S và 01 người con sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; có mặt.

Ngoài ra vụ án còn có bị cáo khác là Cù Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 27/12/2021, Trần Hoàng M, Cù Văn C, Nguyễn Thị L, rủ nhau tới nhà thuộc Trần Kim H ấp 12, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang cùng tham gia đánh bạc (hình thức bình Ấn Độ 06 lá) ăn thua bằng tiền, mỗi bàn ăn thua từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng. Các đối tượng sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia đều cho người chơi (gọi là tụ), mỗi tụ có 06 lá bài được chia làm 02 chi, mỗi chi 03 lá rồi tính tổng số điểm (gọi là nút). Người làm cái ăn thua với người đặt tụ, nếu người làm cái có 02 chi lớn nút hơn 02 chi người đặt tụ thì thắng, 01 chi bằng nhau thì hòa, 02 chi nhỏ nút hơn thì thua, 01 chi lớn nút hơn 01 chi nhỏ nút hơn thì hòa, 01 chi hòa thì tính chi còn lại nếu lớn nút hơn thì thắng và nhỏ nút hơn thì thua. Làm cái xoay vòng, mỗi người làm cái khoảng 06 bàn rồi tới người khác.

Khi Trần Hoàng M, Cù Văn C, Nguyễn Thị L đang tham gia đánh bạc thì Võ Văn Ph đến và cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Ph đến và cùng tham gia đánh bạc, lúc này Võ Văn Ph nghỉ chơi và Ph chơi thế tú của Ph. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì lực lượng Công an xã Vị Trung huyện Vị Thủy tiến hành kiểm tra và bắt quả tang 06 đối tượng gồm Trần Hoàng M, Cù Văn C, Nguyễn Thị L, Võ Văn Ph, Nguyễn Thị Ph, Trần Kim H và thu giữ nhiều vật chứng có liên quan.

Qua điều tra đã xác định được số tiền đánh bạc cụ thể từng người như sau:

Trần Hoàng M mang theo số tiền 6.400.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng vào mục đích đánh bạc cùng với L, C, Ph thua 100.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang khi đang đánh bạc cùng L, C, Ph còn lại 6.300.000 đồng bỏ trong ca nhựa và để trên chiếu bạc. Do đó, số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc cùng với L, C, Ph là 6.400.000 đồng. Cù Văn C mang theo 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt thua 250.000 đồng. Nguyễn Thị L mang theo số tiền khoảng 14.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thua hết 1.000.000 đồng, sau đó lấy ra khoảng 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc nhưng khi bị bắt quả tang bỏ chạy làm mất, do không xác định được chính xác số tiền bị mất là bao nhiêu nên chỉ có căn cứ xác định số tiền Lừa sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.000.000 đồng. Võ Văn Ph mang theo 740.000 đồng, sử dụng 240.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thua hết 240.000 đồng. Nguyễn Thị Ph mang theo 2.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, thua 20.000 đồng, bỏ vào vỏ két bia Sài Gòn 1.960.000 đồng.

Vật chứng của vụ án thu giữ được

- Tại chiếu bạc:

- + Tiền Việt Nam để trong ca nhựa màu đỏ: 6.670.000 đồng;
- + Tiền Việt Nam trên chiếu bạc: 1.500.000 đồng;
- + Tiền Việt Nam trong két bia Sài Gòn đỏ: 1.980.000 đồng;
- + 01 bộ bài tây đang sử dụng;
- + 04 bộ bài tây đã qua sử dụng;
- + 13 bộ bài tây chưa qua sử dụng;
- + 01 điện thoại Samsung Galaxy S9, màu tím, số IMEI: 35481702202653/56, đã qua sử dụng;
- + 01 chiếc chiếu lát;
- + 01 ca nhựa màu đỏ;

- Các đối tượng tự nguyện giao nộp:

+ Võ Văn Ph: 01 điện thoại hiệu Vivo, màu xám bạc, số IMEL 865722059008138 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam: 500.000 đồng.

+ Cù Văn C: 01 điện thoại hiệu Nokia, bàn phím, màu đen, số seri 352415905428748, đã qua sử dụng;

+ Nguyễn Thị L: Tiền Việt Nam 11.000.000 đồng; tự nguyện nộp khắc phục số tiền 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy;

+ Trần Kim H: 01 điện thoại hiệu Oppo, màu trắng, bị nứt màn hình, số IMEI: 867397050273855, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam: 13.330.000 đồng;

Nguyễn Thị Ph: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu bạc kem, có số IMEI 1: 867458037022599, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, loại bàn phím, màu đen, số Seri: 351946058281550, đã qua sử dụng;

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST, ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng M, Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt cho 01 bị cáo khác; phân xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02 tháng 12 năm 2022 bị cáo Nguyễn Thị Ph kháng cáo xin hưởng án treo. Lý do nêu trong đơn: Bị cáo mới phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi cháu nội còn nhỏ không người chăm sóc. Tại phiên tòa giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022 bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền. Lý do nêu trong đơn: Bị cáo đã ăn năn hối cải về sai phạm; hoàn cảnh gia đình neo đơn, chồng ly hôn bị cáo phải một mình nuôi con nhỏ. Tại phiên tòa xin hưởng án treo.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 bị cáo Trần Hoàng M kháng cáo xin được phạt tiền; bị cáo Trần Kim H kháng cáo xin hưởng án treo hoặc được phạt tiền. Lý do nêu trong đơn: Bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, có nơi cư trú rõ ràng. Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa:

Đơn kháng cáo của các bị cáo là đúng về thẩm quyền, thời hạn theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Về đề nghị giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm xử các bị cáo Trần Hoàng M, Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph phạm tội Đánh bạc là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật; mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Trần Hoàng M đã có nhân thân xấu, trong lần phạm tội này được xác định là bị cáo đầu vụ, số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất trong vụ án. Bản án trước đã cho hưởng án treo nhưng thái độ chấp hành pháp luật không tốt, lần phạm tội này cấp sơ thẩm xử tù giam là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm. Đối với bị cáo Trần Kim H là người tổ chức việc đánh bạc, có thu tiền xấu, nên cũng cần xử lý nghiêm để răn đe. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm. Đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph là những người trực tiếp tham gia đánh bạc, số tiền tham gia đánh bạc nhỏ, tại phiên tòa các bị cáo đã thể hiện thái độ thật sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Trình bày lời bào chữa: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Phát biểu đối đáp: Không ai phát biểu đối đáp.

Nói lời sau cùng: 02 bị cáo Trần Hoàng M và Trần Kim H xin Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn để tạo điều kiện phạt tiền hoặc cho hưởng án treo, cam kết sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi bị xét xử sơ thẩm các bị cáo Trần Hoàng M, Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đúng theo quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của các bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 27/12/2021 bị cáo Trần Kim H đã lợi dụng địa điểm nhà ở thuộc quyền sở hữu của mình tại ấp 12, xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang để tổ chức cho các bị cáo Trần Hoàng M, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph, 01 người không kháng cáo là Cù Văn C và 01 người không bị truy tố Võ Văn Ph (tất cả 05 người) đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài binh Ấn Độ để tính được, thua bằng tiền để bị cáo H thu tiền xấu. Tổng số tiền chứng minh được các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trong lần đánh bạc này là 10.240.000 đồng. Với hành vi mà các bị cáo thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án bị cáo Trần Hoàng M, Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph và bị cáo khác (Cù Văn C) không kháng cáo phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (về sau gọi tắt là Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Trần Hoàng M. Nhân thân năm 2008 đã bị xét xử hình sự về tội Tổ chức đánh bạc; năm 2015 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Dù đã được xóa án tích và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng theo quy định của pháp luật vẫn tính bị cáo có nhân thân xấu. Nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật không tốt. Lỗi phạm

tội này bị cáo được xác định là bị cáo đầu vụ do số tiền đưa vào đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo còn lại trong vụ án. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thân nhân gia đình là người có công với Nhà nước theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để cân nhắc áp dụng mức hình phạt 09 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm Biên lai tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm 200.000 đồng, nhưng xét bị cáo đã có nhân thân xấu, bản án trước đó đã được cho hưởng án treo, lần phạm tội này xin áp dụng hình phạt tiền là không phù hợp và không đủ răn đe, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3.2] Bị cáo Trần Kim H là người chứa chấp việc đánh bạc để thu tiền xâu; các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph là những người tham gia đánh bạc trực tiếp mang tính sát phạt với nhau. Hành vi thể hiện: Hạnh thu lợi bất chính số tiền 370.000 đồng; L, Ph sử dụng số tiền đánh bạc lần lượt là 1.000.000 đồng và 2.000.000 đồng là không lớn. Cả 03 bị cáo đều mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét trong lần phạm tội này các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (mỗi bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51; bị cáo Hạnh có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho 03 bị cáo là phù hợp, nhưng buộc chấp hành hình phạt tù là có phần nghiêm khắc, do các bị cáo đều mới phạm tội lần đầu và phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn. Để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo.

[4]. Với những nhận định như đã nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Trần Hoàng M; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph cho 02 bị cáo được hưởng án treo. Không chấp nhận đề nghị giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo Trần Kim H, lý do như đã nhận định tại mục [3.2].

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Hoàng M phải chịu theo quy định của pháp luật, do kháng cáo không được chấp nhận. Các bị cáo Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph không phải chịu, do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo ngày 15/12/2022 của bị cáo Trần Hoàng M xin áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. Giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm.

Chấp nhận kháng cáo ngày 02/12/2022 của bị cáo Nguyễn Thị Ph; kháng cáo ngày 06/12/2022 của bị cáo Nguyễn Thị L; kháng cáo ngày 15/12/2022 của bị cáo Trần Kim H. Sửa bản án sơ thẩm như sau:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hoàng M, Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim H 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 13/3/2023).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 13/3/2023).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 58, 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ph 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 13/3/2023).

2. Giao các bị cáo Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph cho Ủy ban nhân dân xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí.

- Buộc bị cáo Trần Hoàng M chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Các bị cáo Trần Kim H, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Ph không phải chịu.

- Bị cáo Trần Hoàng M được khấu trừ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001226 ngày 06/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo Trần Kim H được khấu trừ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001227 ngày 05/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2023).